

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2019/HS-ST;
Ngày: 11/7/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Huy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đào Thị Xê.
2. Bà Nguyễn Thị Tu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Luyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phụng Khả - Kiểm sát viên.

Ngày 11/7/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 67/2019/TLST-HS ngày 31/5/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2019/QĐXXST-HS ngày 26/6/2019 đối với các bị cáo:

1. LVB, sinh năm 1976 tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; HKTT: Bản HD, xã MH, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Kháng; Trình độ học vấn: 0/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lò Văn Tom (đã chết) và bà Quàng Thị Lả; có vợ là Tòng Thị Lé và 05 con (con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/11/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/8/2005 và chấp hành xong hình phạt bổ sung và án phí ngày 12/01/2004) và ngày 24/01/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã chấp hành xong hình phạt tù 11/3/2009 và chấp hành xong án phí ngày 14/3/2008); tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 05/4/2019, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

Trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo LVB: Bà Nguyễn Thị Vinh- Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Tp. Hà Nội.

(Có mặt tại phiên toà)

2. LTH, sinh năm 1972 tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; HKTT: bản Chiềng Xôm, xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Thái Đen; Trình độ học vấn: 0/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lường Văn Hít và bà Cầm Thị Ớt; có chồng Lường Văn Yên (đã chết) và 04 con (con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2009); tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 05/4/2019, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên toà)

Trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo LTH: Ông Nguyễn Tất Doanh- Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Tp. Hà Nội.

(Có mặt tại phiên toà)

*** Bị hại:** Anh TMH, sinh năm 1992.

Trú tại: Đội 10, xã LG, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

(Vắng mặt tại phiên toà)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

- Anh Nguyễn Văn Thương, sinh năm 1989

Trú tại: Thôn A, xã CL, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên toà)

- Anh LTV, sinh năm 1986

Trú tại: Số 39, ngõ MKi, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 27/02/2019 đến ngày 31/03/2019, anh TMH, SN: 1992, HKTT: Đội 10, xã LG, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái thuê LVB (SN: 1976, HKTT: Bản Hong Dồm, xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La) và LTH (SN: 1972, HKTT: Bản Chiềng Xôm, xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La) làm thợ xây dựng công trình do anh H nhận thầu tại Bệnh viện Vinmec, Times City và chung cư Central ở đường Chu Huy Mẫn thuộc quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Do làm ăn thua lỗ nên anh H nợ Bình số tiền là 10.000.000đ (mười triệu đồng) và nợ Hoa số tiền là 6.000.000đ (sáu triệu đồng).

Đến ngày 04/04/2019, Bình và Hoa đến làm cho anh Nguyễn Văn Thương (SN: 1989, HKTT: Tân An, xã Cẩm Lĩnh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội) tại thôn 1, xã Song Phương, Hoài Đức, Hà Nội. Do trước đó Bình và Hoa làm thợ cho anh H có quản lý và sử dụng một số dụng cụ gồm: 01 máy khoan, 01 máy đục bê tông, máy cốt và 01 cuộn dây điện nhưng khi đến làm cho anh Thương không có ai trông giữ số tài sản của anh H nêu trên, sợ để lại bị mất nên Bình và Hoa mang số tài sản trên của anh H về phòng trọ của anh Thương.

Do số máy móc trên không phải là máy của anh H mà là anh H mượn của Công ty Thế Võ do anh Nguyễn Thế Võ (SN: 1986, địa chỉ ở số 39 ngõ 536, P. Minh Khai, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội) làm giám đốc, nên đến khoảng 18 giờ ngày 04/04/2019 anh H và anh Võ đến nhà trọ của anh Thương để tìm Bình và Hoa để lấy số máy móc trên. Khi gặp anh H, Bình liền dùng tay phải túm cổ áo anh H và nói: “Mày phải vào đây nói chuyện khi nào có tiền trả tao mới cho mày đi”. Quá trình nói chuyện Bình liên tục đe dọa và chửi bới anh H, Bình nói: “mày không trả tao, tao chết mày cũng chết tao gọi xã hội chỉ một, hai triệu mày sẽ chết”. Lúc đó Võ có can ngăn Bình nhưng không được nên anh Võ có bảo anh H ở lại để giải quyết việc còn Võ lấy số tài sản trên về trước, thấy vậy Hoa nói: “Cố giữ nó ở đây khi nào có tiền trả đủ thì mới cho ra”. Lúc đó Bình định đánh anh H nhưng anh Thương có khuyên can nên Bình không đánh anh H. Sau đó Bình và Hoa ngồi ở tầng 1 canh giữ không cho anh H đi ra ngoài, còn anh H lên tầng 2 ngủ cùng anh Thương. Đến 7 giờ ngày 5/4/2019, khi anh H tỉnh dậy thì thấy mọi người đã đi làm hết trong nhà lúc này chỉ có Bình vẫn đang ở tầng 1 canh giữ không cho anh H ra ngoài. Lợi dụng lúc Bình sơ hở anh H liền bỏ trốn theo lối cửa sổ tầng 2. Khi kiểm tra không thấy anh H, Bình đi đến chỗ làm gọi Hoa đi tìm anh H, sau khi bỏ trốn anh H chạy được 500m thì bị Bình và Hoa đuổi theo phát hiện, Hoa dùng tay túm vào cổ áo của anh H giữ H lại, Bình dùng tay đâm vào mặt H 01 (một) cái, anh H sợ không dám chạy nữa, Bình và Hoa đưa anh H quay lại phòng trọ của anh Thương. Khi đưa anh H về Bình và Hoa luôn đi sau anh H để trông không cho anh H bỏ trốn. Khi về phòng trọ anh H có mượn điện thoại của anh Thương để gọi về nhà chuẩn bị tiền nhưng không được. Sau đó anh Thương tiếp tục đi làm, anh H ở tầng 2, còn Bình và Hoa ở tầng 1 canh giữ không cho anh H ra ngoài. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày sau khi nhận được tin báo, lực lượng Công an huyện Hoài Đức đến phòng trọ của anh Thương bắt quả tang Bình và Hoa về hành vi giữ người trái pháp luật.

Anh H bị Bình đánh 01 cái vào mặt không để lại thương tích gì, anh H từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường gì.

*Tại Bản cáo trạng số 66 /CT -VKS ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội đã truy tố các bị cáo LVB và LTH về tội: *"Giữ người trái pháp luật"* theo quy định tại Khoản 1, Điều 157 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1, Điều 157; điểm s,m khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017: Xử phạt bị cáo LVB từ 12 đến 15 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1, Điều 157; điểm i,s,m khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 17, 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017: Xử phạt bị cáo LTH từ 09 đến 12 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*** Trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo LVB:** Bà Nguyễn Thị Vinh trình bày quan điểm bào chữa:

- Đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức đã truy tố đối với bị cáo.

- Nguyên nhân phạm tội của bị cáo là bức xúc trong việc anh TMH nợ tiền công của bị cáo khi bị cáo không có nguồn thu nhập nào khác để đảm bảo cuộc sống, bị cáo lại đang bị bệnh tật cần tiền để điều trị.

- Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Phạm tội ít nghiêm trọng; bị cáo có trình độ lạc hậu; bị cáo là người thuộc dân tộc thiểu số, có nhận thức pháp luật hạn chế; phạm tội do bị kích động về tinh thần do hành vi vi phạm pháp luật của bị hại gây ra.

Từ các lý do trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1, Điều 157; điểm s,m,e khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017 để cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

*** Trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo LTH:** Ông Nguyễn Tất Doanh trình bày quan điểm bào chữa:

- Đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức đã truy tố đối với bị cáo.

- Nguyên nhân phạm tội của bị cáo là bức xúc trong việc anh TMH nợ tiền công của bị cáo khi bị cáo không có nguồn thu nhập nào khác để đảm bảo cuộc sống.

- Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có trình độ lạc hậu; bị cáo là người thuộc dân tộc thiểu số, có nhận thức pháp luật hạn chế; phạm tội do bị kích động về tinh thần do hành vi vi phạm pháp luật của bị hại gây ra.

Từ các lý do trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1, Điều 157; điểm i,s,m,e khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017 để cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đúng bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Nội dung vụ án: Trong khoảng thời gian từ 18 giờ ngày 04/4/2019 đến 20 giờ ngày 05/4/2019, LVB và LTH đã có hành vi giữ anh TMH tại phòng trọ của anh Nguyễn Văn Thương (SN: 1989, HKTT: Tân An, xã Cẩm Lĩnh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội) tại thôn 1, xã Song Phương, Hoài Đức, Hà Nội nhằm mục đích để buộc anh H trả nợ số tiền công mà Bình và Hoa đã làm thuê cho anh H.

[2]. Hành vi của các bị cáo là hành vi giữ người trái pháp luật, xâm phạm đến quyền tự do thân thể của cá nhân được luật pháp bảo vệ. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được hậu quả của hành vi nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bản thân các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự tại thời điểm phạm tội; bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo Bản cáo trạng và Lời luận tội của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: bị cáo LVB và LTH phạm tội phạm tội "*Giữ người trái pháp luật*" theo quy định tại Khoản 1, Điều 157 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền tự do thân thể của cá nhân. Ảnh hưởng đến tình hình trật tự an xã hội tại địa phương, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Tòa án xét xử nghiêm minh vụ án nhằm giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Khi quyết định hình phạt, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo có trình độ lạc hậu; Các bị cáo là người thuộc dân tộc thiểu số, có nhận thức pháp luật hạn chế; Bị cáo LTH phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Nguyên nhân phạm tội của bị cáo là bức xúc trong việc người bị hại là anh TMH nợ tiền công của bị cáo trong khi bị cáo không có nguồn thu nhập nào khác để đảm bảo cuộc sống. Bị cáo LVB được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, m khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Bị cáo LTH được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định quy định tại các điểm i, s, m khoản 1 và khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5]. Đối với bị cáo LVB có vai trò chính trong vụ án, thực hiện hành vi tích cực, có nhân thân xấu: Ngày 20/11/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/8/2005 và chấp hành xong hình phạt bổ sung và án phí ngày 12/01/2004). Ngày 24/01/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã chấp hành xong hình phạt tù 11/3/2009 và chấp hành xong án phí ngày 14/3/2008).

Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không đủ điều kiện để được tự cải tạo ngoài xã hội, mà cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo LTH nhân thân tốt, vai trò thứ yếu trong thực hiện hành vi phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xét thấy, bị cáo đã bị tạm giam thời gian tính đến ngày mở phiên tòa là 03 (ba) tháng 06 (sáu) ngày tù là đủ để cải tạo giáo dục bị cáo. Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại khoản 1, Điều 54 Bộ luật hình sự, cho bị cáo hưởng mức hình phạt đúng bằng thời gian bị cáo bị tạm giam để trả tự do cho bị cáo ngay sau khi kết thúc phiên tòa.

[6]. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1, Điều 157; Điểm s, i, m khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt các bị cáo hình phạt tù là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn là phù hợp.

[7]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại là anh TMH không có đề nghị gì về dân sự đối với các bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo LVB và bị cáo LTH phạm tội “*Giữ người trái pháp luật*”.

- *Áp dụng khoản 1, Điều 157; điểm s,m khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.*

Xử phạt bị cáo **LVB: 09** (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2019.

- *Áp dụng khoản 1, Điều 157; điểm i,s,m khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 5, Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự,*

Xử phạt bị cáo **LTH: 03** (ba) tháng **06** (sáu) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2019.

Xác nhận thời hạn phạt tù đúng bằng thời gian tạm giam của bị cáo. Trả tự do cho bị cáo ngay sau khi kết thúc phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về tội phạm khác.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Ghi nhận bị hại là anh TMH không có đề nghị gì về dân sự.

*** Về án phí:**

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 22, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo LVB và bị cáo LTH, mỗi phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** *Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;*

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND.TP.Hà Nội;
- VKSND. huyện Hoài Đức;
- Công an. H.Hoài Đức;
- Chi cục THADS huyện Hoài Đức;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Huy

